TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** TỈNH Đ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **183**/2025/HS-ST
Ngày 31 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ B, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Cẩm**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Hoa**
Ông **Phan Anh Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân T phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố B tham gia phiên tòa: Ông **Lê Duy Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 02 năm 1992, tại Thanh Hóa.

Nơi cư trú: 2/37/14B Tô Ngọc Vân, phường 15, quận G, T P.

Nơi đăng ký thường trú: thôn Triệu Tiền, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không.

Họ và tên cha: Nguyễn Xuân Tâm, sinh năm: 1959 (còn sống).

Họ và tên mẹ: Lê Thị Huật, sinh năm: 1959 (còn sống).

Có vợ tên Lê Thị Huệ, sinh năm 1993 và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2019).

Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 03.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 19/12/2024.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực T phố B

- Bị hại: Viễn thông Đ.

Địa chỉ: Số 61, Nguyễn Văn Trị, phường Hòa Bình, TP B, tỉnh Đ.

Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thiền Triết – Tổ trưởng tổ kỹ thuật Trảng Dài Trung Tâm Viễn Thông B 1 (Văn bản ủy quyền ngày 18/12/2024).

(Bị cáo, đại diện bị hại ông Triết có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/12/2024, Nguyễn Xuân T được anh Nguyễn Văn Linh (sinh năm: 1987, nơi đăng ký thường trú: 84/4, tổ 3, khu phố 12, phường An Bình, T phố B) là nhân viên kỹ thuật của Công ty VTVCab Chi nhánh Đ (VTVCab Đ) cho T đi thu gom dây cáp đồng viễn thông cũ (không còn sử dụng) của VTVCab Đ trên các trụ điện bê tông khu vực phường Trảng Dài, T phố B. Sau đó, T thuê anh Cáp Văn Bốn (sinh năm: 1971, nơi đăng ký thường trú: tổ 28, khu phố 3, phường Trảng Dài, T phố B) cùng đi thu gom dây cáp trên với tiền công 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng)/ngày.

Vào ngày 18/12/2024, trong quá trình thu gom dây cáp tại khu vực thuộc tổ 36, khu phố 3, phường Trảng Dài, T phố B, tỉnh Đ, T phát hiện có 01 số đoạn dây cáp điện của Trung tâm Viễn thông B 1 (trực thuộc Viễn thông Đ – Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam), (sau đây gọi là VNPT Đ), bên trong có nhiều lõi đồng nên đã nảy sinh ý định cắt trộm dây cáp điện trên của VNPT Đ, bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, T dùng kìm cộng lực và kìm bấm mang theo cắt 03 đoạn dây cáp điện (loại 100 lõi đồng nhỏ, ký hiệu: 50 x 2 x 0,5) của VNPT Đ nêu trên, có tổng chiều dài 87,6m (gồm: 01 đoạn dây cáp dài 22,40m; 01 đoạn dây cáp dài 30m và 01 đoạn dây cáp dài 35,20m). Sau đó, T đưa xuống cho anh Bốn cuộn gom lại để đem đi tiêu thụ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang tiếp tục cắt trộm dây cáp điện của VNPT Đ thì bị anh Mạch Ngọc Quý (sinh năm:1967, nơi đăng ký thường trú: 279/29, tổ 47, khu phố 3, phường Trảng Dài, T phố B) là nhân viên VNPT Đ phát hiện, trình báo Công an phường Trảng Dài lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố B khởi tố, điều tra xử lý.

* Vật chứng vụ án gồm:

- 03 đoạn dây cáp điện (loại 100 lõi đồng nhỏ, ký hiệu: 50 x 2 x 0,5), tổng chiều dài 87,6m (tổng trọng lượng 38kg) gồm: 01 đoạn dài 22,4m, 01 đoạn dài 30m, 01 đoạn dài 35,2m, tạm giữ của bị cáo T, là tài sản của VNPT Đ bị trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho VNPT Đ thông qua người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Thiền Triết (sinh năm: 1982, nơi đăng ký thường trú: 126B, tổ 26, khu phố 3, phường Tân Hiệp, T phố B, tỉnh Đ);

- 01 cuộn dây cáp truyền hình cũ (không còn giá trị sử dụng, được cắt ngắn T nhiều đoạn, có kích thước khác nhau), tạm giữ của bị cáo T, là tài sản của VTVCab Đ không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho VTVCab Đ thông qua người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn Linh (sinh năm 1987, nơi đăng ký thường trú: 84/4, tổ 3, khu phố 12, phường An Bình, T phố B, tỉnh Đ);

- 01 kìm cộng lực bằng kim loại (có tay cầm bằng nhựa, màu đen; dài 50cm; ký hiệu 450&18), 01 kìm cắt cầm tay bằng kim loại (nhãn hiệu Licota, dài 20cm) và 01 thang bằng tre (dài 05m), tạm giữ của bị cáo T, là công cụ bị cáo đã sử dụng thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Dream biển số 49M5-2543, tạm giữ của bị cáo T. Bị cáo T khai nhận nguồn gốc do mượn của vợ là bà Lê Thị Huệ (sinh năm 1993, nơi đăng ký thường trú: thôn Triệu Tiền, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa). Kết quả xác minh thể hiện: chiếc xe do ông Nguyễn Văn Ba (sinh năm 1977, nơi đăng ký thường trú: tổ dân phố 6, phường Nghĩa Trung, T phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông) đứng tên đăng ký chủ sở hữu; vào năm 2012 ông Ba đã bán xe cho ông Đinh Văn Trụ (sinh năm 1979, nơi đăng ký thường trú: thôn 4, xã Tiên Hoàng, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng), sau đó

ông Trụ đã bán lại cho một người khác (không rõ nhân thân, lai lịch). Bà Huệ xác định đã mua chiếc xe trên của 01 người công nhân (không rõ nhân thân, lai lịch), có Giấy đăng ký xe nhưng đã bị mất. Hiện chưa làm rõ được các giao dịch khác liên quan;

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 423/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố B kết luận: "03 đoạn dây cáp điện (loại 100 lõi đồng nhỏ, ký hiệu 50 x 2 x 0,5), tổng trị giá 3.040.000đ (Ba triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng)".

*** Về dân sự:** Bị hại là VNPT Đ yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 5.024.406đ (Năm triệu, không trăm hai mươi bốn nghìn, bốn trăm lẻ sáu đồng). Hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 184/CT-VKSBH ngày 26 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân T phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện bị hại đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.024.406 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, 54, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 04 tháng đến 06 tháng tù giam. Về dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.024.406 đồng;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 kìm cộng lực bằng kim loại (có tay cầm bằng nhựa, màu đen; dài 50cm; ký hiệu 450&18), 01 kìm cắt cầm tay bằng kim loại (nhãn hiệu Licota, dài 20cm) và 01 thang bằng tre (dài 05m), không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân T phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận vào khoảng 07 giờ 30 ngày 18/12/2024, tại tổ 36, khu phố 3, phường Trảng Dài, T phố B, tỉnh Đ, Nguyễn Xuân T đã có hành vi trộm cắp "03 đoạn dây cáp đồng viễn thông (loại 100 sợi đồng, ký hiệu 50 x 02 x 0,5) gồm:

01 đoạn dài 22,4m, 01 đoạn dài 30m và 01 đoạn dài 35,2m (tổng chiều dài 87,6m; tổng trọng lượng 38kg), tổng trị giá 3.040.000đ (Ba triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng) của VNPT Đ thì bị phát hiện bắt quả tang, khởi tố điều tra xử lý.

[3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các tình tiết khách quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T phố B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, Do đó, cần phải có mức hình phạt phù hợp cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có điều kiện giáo dục bị cáo T người tốt cho xã hội, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung nhưng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết nào tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả, có bác ruột ông Nguyễn Xuân Văn là liệt sĩ, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về phần dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.024.406 đồng.

[8] Về vấn đề khác: Tịch thu tiêu hủy 01 kìm cộng lực bằng kim loại (có tay cầm bằng nhựa, màu đen; dài 50cm; ký hiệu 450&18), 01 kìm cắt cầm tay bằng kim loại (nhãn hiệu Licota, dài 20cm) và 01 thang bằng tre (dài 05m), không còn giá trị sử dụng;

Đối với anh Cáp Văn Bốn được bị cáo thuê đi cùng để cuộn, thu gom dây cáp và có trả công, anh Bốn không được bị cáo T bàn bạc và không biết về hành vi trộm cắp của bị cáo nên không xử lý hình sự là phù hợp;

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Dream biển số 49M5-2543, chưa làm rõ đầy đủ được các giao dịch liên quan. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị Huệ, đề nghị Cơ quan điều tra thu hồi, tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, 54, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân T 05 (Năm) tháng tù giam.** Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

2. Về phần dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Viễn thông Đ số tiền 5.024.406 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.024.406 đồng của bị cáo để đảm bảo bảo thi hành án.

(Theo biên lai tạm ứng án phí số 0002811 ngày 25/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự T phố B)

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 kìm cộng lực bằng kim loại (có tay cầm bằng nhựa, màu đen; dài 50cm; ký hiệu 450&18), 01 kìm cắt cầm tay bằng kim loại (nhãn hiệu Licota, dài 20cm) và 01 thang bằng tre (dài 05m), không còn giá trị sử dụng;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành dân sự T phố B).

4. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND T phố B;
- VKSND tỉnh Đ;
- Chi cục THADS T phố B;
- Thi hành án hình sự;
- Công an tỉnh ĐồngNai;
- Lưu.

Trần Thị Cẩm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thái Hoà **Thiều Thị Phi Loan** **Trần Thị Cẩm**